

Cơn Bão Trong Đời

ntnhanh

Tháng 4 năm 75, không ai có thể quên được cái ngày tang thương đã biến đổi vận mệnh của cả một dân tộc!



Tháng 4 với những âu lo, hoảng hốt trước thời cuộc, sôi động với tin tức chiến trường nóng bỏng, TV tràn ngập hình ảnh thương tâm của dân chúng trên đường chạy loạn từ miền Trung vào Nam. Ban đêm sáng rực ánh hỏa châu, vang rền tiếng đại bác. Cuối tháng 4, Saigon thất thủ. Cảnh tượng thật điều tàn với đường xá đầy dẫy quân phục bị vứt bỏ. Xe tăng quân xâm lăng vào thành phố, từng vòng xích nghiền trên đường như đe dọa, nghiền nát tương lai người dân Miền Nam. Nỗi hoang mang lo sợ hiện rõ trên từng nét mặt của mọi người. Dân Saigon đua nhau chạy tháo thân. Gia đình tôi không may mắn bị kẹt lại. Lúc đó, tôi chưa đủ lớn để nhận định được mọi biến chuyển xảy ra chung quanh, nhưng tôi đã ý thức được nỗi mất mát càng ngày càng

chồng chất trong gia đình.

Chính sách cai trị của Cộng Sản là cộng đồng tài sản, tất cả thuộc về nhà nước, dân chúng không ai được quyền sở hữu gì. Nhiều đợt đổi tiền liên tiếp xảy ra, mỗi gia đình chỉ được đổi 1 số tiền nhất định như nhau. Gia đình nào khá giả thì bị liệt kê vào loại tư sản, bị chính quyền ăn cướp công khai, toàn bộ tài sản bị tịch thu. Gia đình tôi lại có tên trong danh sách ấy.

Tôi còn nhớ rất rõ, hôm đó là 12 giờ đêm, 10 tên công an võ trang xông vào nhà, tra khảo bố mẹ tôi như thể họ là tù phạm. Tiền bạc, nữ trang, máy móc, hàng hóa, tất cả đều bị tịch thu và mang đi. Chúng khám xét, nắn từng cái gối, lục lọi từng ngăn kéo, từng ngõ ngách trong nhà để tìm của chôn giấu. Sau đó chúng cho người ở luôn trong nhà, gia hạn cho bố mẹ tôi một thời gian để đi kinh tế mới, còn căn nhà thì nhà nước sẽ lấy để cho cán bộ cao cấp ngoài Bắc vào ở. Bố mẹ tôi kiếm tiền bằng mồ hôi nước mắt chứ nào có bóc lột của ai, nhưng vẫn bị chộp mữ. Cả khu phố nhà tôi, trên đường Gia Long, ngoại trừ những nhà làm kinh tài cho cộng sản, còn lại hầu hết bị đánh tư sản, kể cả nhà bác tôi ở đầu đường. Mẹ tôi vì tiếc của dành dụm cả đời gom góp để cho các con, giờ bị ăn cướp trắng trợn, nên uất ức, buồn rầu rồi lâm bệnh.

Lúc đó chúng tôi còn quá nhỏ, đã ngu dại không biết an ủi mẹ tôi. Saigon năm 77, bác sĩ giỏi đã đi ra nước ngoài hết, mẹ tôi nằm nhà thương St. Paul một tháng trời mà bác sĩ không tìm ra bệnh. Rồi mẹ tôi được chuyển qua nhà thương Bình Dân, nằm thêm ba tháng nữa. Cuối cùng bác sĩ chẩn đoán mẹ tôi bị ung thư đã đến giai đoạn cuối. Mẹ tôi yêu cầu được đưa về nhà. Chúng tôi đau xót nhìn mẹ tôi càng ngày càng xanh xao, tiêu tụy, dần dần không ăn, không nói, không cử động được nữa. Mỗi ngày ngồi bên giường bất lực nhìn mẹ héo mòn, tôi chỉ biết oán hận bọn cộng sản và trách mình đã vô tâm không biết chia xẻ nỗi đau buồn với mẹ. Ngày cuối cùng của cuộc đời bà, như một ngọn đèn leo lét bùng lên trước khi tắt, mẹ tôi kêu cả nhà lại trần trời, dọn dờ, thương xót ba đứa nhỏ không còn được mẹ tôi lo lắng chăm sóc. Sự đau buồn, tinh thần suy sụp đã khiến mẹ tôi từ già cõi đời trong sáu tháng ngắn ngủi. Ngày đưa tiễn linh cửu của mẹ, tôi đi sau quan tài mà nước mắt như mưa, thấm thía nỗi mất mát của một đứa trẻ không còn mẹ. Lúc đó, tôi vừa 16 tuổi.

Ngôi nhà của cha mẹ tôi nằm trong danh sách bị nhà nước tịch thu. Nhà nước cho cán bộ vào ở chung với chúng tôi để dễ bề theo dõi, sau đó có kế hoạch bắt buộc gia đình tôi phải đi lao động vùng kinh tế mới. Đi kinh tế mới có nghĩa là bị lưu đày ở một nơi hoang sơ, vùng đất khô cằn sỏi đá, cần khai khẩn bằng mồ hôi sức lực của hai bàn tay, trở về thời khai thiên lập địa, tự cát chồi để ở, tự đào giếng để lấy nước, tự trồng trọt, chăn nuôi để sống còn. Lúc ấy, tất cả mọi hoạt động kinh doanh đều do nhà nước làm chủ và quản lý, tư nhân không được phép tự do buôn bán nữa. Thời gian tiếp theo, không còn nguồn thu nhập, đồ đạc trong nhà cứ dần dần bị bán đi. Tôi nhìn cái đàn piano yêu dấu bị chơ đi mà lòng đau như cắt. Cái đàn này là mẹ tôi thường khi tôi thi đậu vào lớp sáu. Tuy tiếc nhưng tôi không dám mở miệng xin bố tôi giữ lại vì tôi biết nó là món đồ giá trị duy nhất còn sót lại trong nhà. Số tiền bán được sẽ nuôi sống chị em tôi một thời gian nữa. Mỗi ngày xách giỏ ra



chợ, cầm số tiền ít ỏi trong tay, tôi tính toán khổ sở.

Biết rằng không thể sống sót trong xã hội mới, bố tôi lo cho chúng tôi đi vượt biên nhờ số vàng chôn giấu trong vách tường phòng tắm nên bọn chúng không tìm thấy. Để kiểm soát chặt chẽ dân chúng, chính quyền ra lệnh mọi người phải xin giấy đi đường nếu muốn di chuyển từ thành phố này sang thành phố khác. Bao nhiêu lần bố tôi đút lót cho công an phường để chạy chợ những tấm giấy đi đường giả mạo, chị em tôi vẫn phải trốn trên tuyến xe lửa Saigon – Nha Trang, chen chúc trong toa xe chật chội, hôi hám chung với súc vật, gà, vịt, và những người buôn bán lậu. Chị em chúng tôi không gặp may, đi chung với nhau lần nào cũng thất bại nên bố tôi quyết định phải tách ra từng đứa một. Thời gian đó, chỉ có những người Việt gốc Hoa là được chính quyền cho ra khỏi nước. Trước hết là chị thứ hai, giả giấy tờ là người Trung Hoa đi bán chính thức chung với một người chị họ. Chuyến tàu chị em xuôi cập bến Mã Lai. Cuối năm 78, nhờ người họ hàng ở Mỹ bảo lãnh, chị được định cư tại Mỹ. Tiếp theo, bố tôi gửi tôi và em trai tôi đi bán chính thức theo gia đình người chị lớn.

Khi đi từ chiếc tàu nhỏ ra tàu sắt, lần đầu tiên trong đời tôi ném mùi say sóng. Tôi không làm sao diễn tả được cái cảm giác khủng khiếp, bênh bồng, lơ lửng như đang ở giữa sự sống và cái chết! Chuyến tàu sắt chở hơn ba ngàn người neo ngoài khơi một tháng, đói, khát, bệnh tật rồi bị trở về vì Hong Kong biết chính quyền VN buôn người nên không cho phép tàu cập bến. Đi bán chính thức không ai khám xét, tuy mang theo được nhiều nữ trang và đồ lạ, tiền bạc lúc đó trở nên vô giá trị vì không thể đổi lấy thực phẩm. Mỗi ngày chúng tôi chen lấn nhau đi xin nửa lon guigoz cháo lỏng do bọn chỉ huy nấu trong thùng phuy rỉ sét. Chị em tôi may mắn vào tàu sớm nên được nhét dưới hầm, những người khác vào sau phải ở trên boong tàu, chịu đựng gió lạnh ngoài biển cả tháng trời nên có nhiều trẻ em, người già chịu không nổi đã phải bỏ mạng. Mỗi lần nghe tiếng còi tàu hạ lên là chúng tôi biết lại có thêm một xác người bị thủy táng.



Sau đó, chúng tôi bị giữ lại tại một làng quê hẻo lánh ở Bến Tre để chờ ngày đi tiếp. Cái ngày đó không bao giờ có, đó chỉ là mảnh khước bịp bợm của nhà nước để lấy không số vàng của mỗi người phải đóng trước. Sau chuyến đi đó, tôi nằm nhà thương một tuần vì suy nhược, còn em trai tôi thì nản lòng không muốn đi nữa. Tuy vừa trải qua gian khổ, vượt biên không thành công, gia đình chị lớn tôi vẫn nhất quyết ra đi vì chồng chị trốn tu cải tạo về, sống trốn chui trốn nhủi mà cứ phập phồng sợ bị tố giác. Gia đình chị đến được bến bờ tự do năm 79. Em trai tôi không may bị bắt trên đường ra bến trong lần vượt biên kế tiếp. Dù bố tôi đã phải chạy chợ lo lót, em tôi vẫn bị cầm tù một tháng tuy nó chỉ mới 16 tuổi. Khi em tôi trở về, khắp người bị lác và lở loét vì điều kiện thiếu vệ sinh và thiếu thốn trong tù.

Lúc này, sức khỏe của bố tôi yếu dần; vì lo lắng quá độ, vì căng thẳng, vì thất vọng, bệnh tim của bố tôi trở lại hoành hành. Thuốc men thiếu thốn, bác sĩ hiếm hoi, bố tôi vào nhà thương thường xuyên hơn. Lúc đầu thì cứ 6 tháng, sau rút lại còn 3 tháng, rồi mỗi tháng. Mỗi ngày nấu cơm riêng cho bố tôi, đạp xe đạp mang cơm vào nhà thương mỗi trưa, mỗi chiều, nhìn bố tôi nuốt qua loa món ăn lạt lẽo vì không được nêm muối, nhìn bố tôi trầm tư bất động hàng giờ, tôi linh cảm bố tôi đã hết sức lực để phấn đấu với cơn bệnh ngặt nghèo, với nghịch cảnh cuộc đời. Biết không còn sống được bao lâu, bố tôi giao 3 đứa nhỏ cho bác tôi lo lắng dùm, và đốc thúc chuyện vượt biên.

Bố tôi giao tôi cho người chị họ lớn hơn tôi 13 tuổi đi vượt biên chung. Khi bước xuống tàu đậu công khai ngay tại chợ Bến Tre, tôi mới biết đây là đường dây vượt biên do cán bộ tổ chức. Tên Tỉnh Ủy Bến Tre đứng ngay trên tàu điểm danh, ai đã đóng vàng đầy đủ mới được bước lên tàu, còn không có tên trong danh sách thì bị đuổi về. Chiếc tàu nhỏ xíu mà chở 91 người, mỗi người chỉ đủ một chỗ ngồi bó gối. Khi ra khơi mới thấy con tàu nhỏ bé như chiếc lá giữa đại dương mênh mông. Đến ngày thứ nhì, máy bơm bị hư, người trên tàu ra sức thay phiên nhau tát nước. Ba ngày ba đêm không ăn, không uống, không ngủ, ngồi trong khoang thuyền nước ngập đến bụng, vừa tát nước tôi vừa cầu nguyện mẹ tôi. Đi đường Thái Lan thì không thể thoát khỏi bọn cướp, nhưng may mắn cho tàu chúng tôi, 3 lần chỉ gặp cướp cạn, nghĩa là những người đánh cá biết là tàu vượt biên nên nháy qua lấy của cải, nhưng cũng còn lòng nhân đạo cho cơm, cho dầu và chỉ đường vào trại tỵ nạn gần nhất.



Cuối cùng con tàu mong manh cũng đến được Thái Lan. Lên đến bờ, tôi còn đứng một bộ đồ mặc trên người. Trại **Songkla** lúc đó thật đông, không còn chỗ nào chứa người mới đến. Tôi và người chị họ phải chịu nằm ngủ cả tháng trên bãi biển, khi đó tôi mới thật sự hiểu được thế nào là cảnh màn trời chiếu đất. Những ngày tháng sau đó, tuy được chị tôi bên Mỹ gửi tiền nuôi mỗi tháng, tôi vẫn nhận thù áo, nhận phụ việc cho chị thợ may trong trại, lên gấu áo, gấu quần, đơm nút, kết khuy để kiếm thêm tiền. Lần đầu tiên cầm được đồng tiền tự mình kiếm được trong tay, tôi cảm nhận rằng tôi đã thật sự bắt đầu một cuộc hành trình mới của cuộc đời.

Ngày tôi được tin đi định cư cũng là ngày tôi biết hung tin bố tôi đã qua đời. Đau đớn cho tôi, tang mẹ chưa mãn đã phải chịu thêm tang cha! Bố tôi ra đi không một lời trần trối, ra đi im lìm trong giấc ngủ trưa, để lại mấy chị em tôi bơ vơ trong giòng đời đầy bão táp. Một thân một mình giữa đất lạ quê người, tôi khóc ròng thương thân xót phận, hối hận đã không đưa tiền được bố tôi đến nơi an nghỉ cuối cùng! Quấn trên đầu hai mảnh khăn tang, 19 tuổi tôi bước vào đời với hai bàn tay trắng. Tôi vẫn tin tưởng rằng ở trên cao, bố mẹ tôi đã đi theo che chở, phù hộ cho chị em chúng tôi.

Nhờ sự giúp đỡ, lo lắng của bác tôi, em trai và chị tôi cũng vượt biên thành công. Lần lượt từng đưa một, chúng tôi đã bình yên đến được bến bờ tự do. Gia tài của bố mẹ tôi để lại là sự tự do đánh đổi bằng khổ nhục. Với vốn liếng sinh ngữ nghèo nàn, tôi đã phải vất vả vừa đi làm bán thời gian, không nề hà bất kỳ một công việc gì để kiếm tiền đi học đại học. Nhiều lúc nản lòng muốn buông xuôi, tôi lại nhớ đến lời dạy dỗ và ước mơ của bố mẹ tôi là phải cố gắng tranh đấu để nên người. Tuy không có được cái diễm phúc còn bố mẹ, chị em tôi luôn khắc ghi trong tâm khảm lời dạy bảo tâm huyết mà thực hiện cho bằng được ý nguyện của người. Ở bên kia thế giới vô hình, chắc hẳn bố mẹ tôi cũng mãn nguyện mỉm cười vì sau những năm tháng đầy gian nan khổ khổ, chị em tôi đều đã thành nhân.

*Lời nào nói đủ đau thương
Con nay mất mẹ đêm trường khóc than
Đôi chim gãy cánh đại bàng
Để đàn con dại lang thang giữa đời
Ngày nào hạnh phúc an vui
Ai gieo tang tóc ngập trời khổ đau
Tuổi thơ xơ xác từ lâu
Đường đời lộng gió biết đâu con tìm
Vòng tay ấm áp mẹ hiền
Lời cha âu yếm dịu êm ngày nào
Mẹ về trong giấc chiêm bao
Ôm con mà mắt lệ trào như mưa
Nhớ ngày êm ấm khi xưa
Giờ con thui thủi bơ vơ một mình
Công ơn dưỡng dục sinh thành
Con chưa đền đáp sao đành ra đi ...*

ntnhanh